

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 160/TTr-SNN ngày 14/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng KT, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC(TTPL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng <i>(trường hợp nước sạch nông thôn)</i> (1.011769)	75 ngày	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Chi cục Thủy lợi Lạng Sơn. Địa chỉ: số 124, đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (01 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
01	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng.	<ul style="list-style-type: none">- UBND tỉnh Lạng Sơn;- Sở Nông nghiệp và PTNT;- Cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan liên quan.- Chi cục Thủy lợi.

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: NN& PTNT
- Công chức Một cửa: CCMC

1. Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng.

Tổng thời hạn thực hiện TTHC: 75 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Chi cục Thủy lợi.	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công Phòng Quản lý công trình thủy lợi xử lý	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, xây dựng dự thảo văn bản. - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 05 ngày. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu dự thảo văn bản kèm theo bản sao hồ sơ lấy ý kiến cơ quan tài chính và cơ quan liên quan cùng cấp.	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình thủy lợi	11 ngày
B4	Xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	1,5 ngày
B5	Xem xét văn bản, ký văn bản xin ý kiến các cơ quan.	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	01 ngày
B6	Phát hành văn bản gửi các cơ quan	Văn thư Sở	0,5 ngày
B7	Cơ quan tài chính và cơ quan có liên quan cùng cấp xem xét hồ sơ, cho ý kiến	Cơ quan tài chính và cơ quan có liên quan	15 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	Tổng hợp ý kiến của cơ quan tài chính và cơ quan liên quan cùng cấp, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Thủy lợi.	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình thủy lợi	10 ngày
B9	Xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	02 ngày
B10	Xem xét văn bản, ký Tờ trình trình UBND tỉnh ban hành văn bản giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	2,5 ngày
B11	Phát hành văn bản gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
B12	Xem xét, ban hành quyết định; chuyển kết quả đến CCMC Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	30 ngày
B13	Trả kết quả giải quyết Thống kê và theo dõi	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			75 ngày